TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/DS-ST
Ngày: 31/5/2021.
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thành Sơn.

2. Ông Trần Đại Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Võ Ngân Tâm – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành – Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Vào ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành – Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 27/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2021/QĐST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Cao Ngọc V, sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Phú Lễ, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Vĩnh N, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Phú Trí B, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Người làm chứng:

1/ Ông Bùi Văn N, sinh năm 1972 (vắng mặt).

2/ Ông Võ Thành T, sinh năm 1962 (vắng mặt).

3/ Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1944 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Phú Trí B, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/3/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn ông Cao Ngọc V trình bày:

Vào ngày 16/7/2018 âm lịch nguyên đơn có bán cho bị đơn số lượng 7746kg cam trái, tổng thành tiền 46.475.000 đồng. Bị đơn có trả trước cho nguyên đơn 26.000.000 đồng và còn nợ lại 20.475.000 đồng. Nguyên đơn có liên hệ với bị đơn nhiều lần yêu cầu bị đơn trả nợ nhưng bị đơn không trả nợ. Nguyên đơn có nhờ chính quyền ấp Phú Trí B, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang hòa giải, bị đơn có hứa trả nợ cho nguyên đơn, nhưng bị đơn vẫn không trả nợ. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 20.475.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trình bày quan điểm: Kể từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 20.475.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 20.475.000 đồng do bị đơn có nơi cư trú tại Phú Trí B, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Do đó căn cứ vào Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng mua bán thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành và được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về việc vắng mặt bị đơn quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh nơi cư trú của bị đơn và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền còn thiếu trong hợp đồng mua bán cam trái là 20.475.000 đồng. Việc mua bán cam trái vào ngày 16/7/2018 âm lịch không có hợp đồng mua bán, nhưng số lượng cam 7746kg, tổng thành tiền là 46.475.000 đồng, bị đơn đã trả trước cho nguyên đơn 26.000.000 đồng, bị đơn còn thiếu lại nguyên đơn 20.475.000 đồng. Lời klhai này của nguyên đơn phù hợp với lời khai của chị Cao Thị Tuyết S (bút lục 30) là vợ của bị đơn. Chị Cao Thị Tuyết S thừa nhận chồng chị là bị đơn còn thiếu nguyên đơn số tiền mua cam trái là 20.475.000 đồng, nhưng hiện tại bị đơn không có ở địa phương, bị đơn đã đi làm. Tại buổi hòa giải tại ấp Phú Trí B, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang ngày 27/5/2020 bị đơn không có dự nhưng có chị Cao Thị Tuyết S dự thay và có điện thoại cho bị đơn mở loa cho mọi người cùng nghe thì bị đơn thừa nhận có thiếu nguyên đơn số tiền 20.475.000 đồng và đồng ý trả. Lời khai này phù hợp với lời khai của Bùi Văn N, Võ Thành T, Huỳnh Văn M là thành viên tổ hòa giải ấp Phú Trí B, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xác định vào ngày 27/5/2020 bị đơn không có tham dự hòa giải mà có vợ bị đơn là chị Cao Thị Tuyết S dự thay và có điện thoại cho bị đơn mở loa cho mọi người cùng nge, bị đơn thừa nhận có thiếu nguyên đơn số tiền trong hợp đồng mua bán cam trái là 20.475.000 đồng. Từ những phân tích trên thấy rằng việc nguyên đơn có bán cam trái cho bị đơn là có thật và số tiền bị đơn nợ nguyên đơn là đúng. Theo yêu cầu của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 20.475.000 đồng là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 39,147, 227, 228, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 280, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bị đơn Nguyễn Vĩnh N phải trả cho nguyên đơn Cao Ngọc V số tiền 20.475.000 đồng (hai mươi triệu bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

2/ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong,

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/ Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu 1.023.000 đồng (một triệu không trăm hai mươi ba ngàn đồng). Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 511.000 đồng (năm trăm mười một ngàn đồng) theo biên lai số 0007678 ngày 12/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

3/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

4/ Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHA huyện Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Nhân